

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN DU  
TỈNH BẮC NINH**

*Bản án dân sự sơ thẩm*  
Số: 27/2021/HNGĐ-ST.  
Ngày 13/8/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Thu; Ông Trần Quang Lưu.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cường, Cán bộ tòa án.

Đại diện Viêm kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 182/2021/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm, 1984 (Có mặt)

Trú tại: Thôn Đông Sơn, xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Đào Thị M, sinh năm 1984 (Có mặt)

HKTT tại: Thôn Đông Sơn, xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Trú tại: Thôn Cổ Miếu, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án anh T trình bày: Anh kết hôn với cô M năm 2017 do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du. Sau khi kết hôn anh chị sống tại gia đình anh nhưng cuộc sống vợ chồng luôn mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do cách ứng xử của cô M với gia đình nhà chồng. Cô M bản thân là giáo viên mầm non, có học thức nhưng cư xử trong gia đình rất kém. Vợ chồng ăn riêng nhưng sống chung cùng bố mẹ tuy nhiên trong cách nói năng ứng xử cô M luôn thiếu tôn trọng mọi người, sống nhỏ nhen hay bì tị giữa người nọ với người kia trong nhà. Về cách cư xử anh đã nhắc nhở cô M rất nhiều lần nhưng cô ấy không thay đổi. Cho rằng không hợp với mẹ chồng nên nhiều khi về nhà nhìn thấy bố mẹ chồng làm gì cô ấy cũng không hỏi han, rồi từ chuyện con cái cô ấy nhiều khi nói năng không chấp nhận được. Có vài lần anh và cô M xô xát to cụ thể như một lần bà nội thay đồ cho cháu (con anh chị) thì cô ấy lại nói “Có mặc mãi được cho không!” thái độ cô ấy hỗn nên anh có tức giận và tát cô ấy một cái. Lần mâu thuẫn gần đây nhất và vào tháng 3/2021 con đòi sang bà nội ăn cơm nhưng cô ấy không cho đi lại còn cạnh khóe, anh có tức và ném cái bát ăn cơm văng vào chân cô ấy nên cô ấy bỏ về nhà để đến nay. Cô M về

nhà anh sống mọi công việc hầu như không phải lo, ngày ngày đi làm ông bà chăm con cho, việc kinh tế thì anh lo cô ấy cũng không phải suy nghĩ gì nhưng lại không biết cư xử với mọi người, không tôn trọng cha mẹ chồng. Sống trong nhà chồng nhưng không một ai trong gia đình chấp nhận nổi cách cư xử của cô ấy. Anh góp ý thì cô ấy vẫn đầu đóng đậy không nhận ra lỗi của mình lúc nào cũng cho rằng mình đúng. Cô ấy về nhà đẻ, gia đình cô ấy không biết phân tích bảo ban mà chỉ cô ấy còn nhieếc móc anh và gia đình anh vô trách nhiệm với cô ấy. Đến nay, anh không thể chấp nhận một người vợ như cô M, anh nghĩ rằng một người con dâu với gia đình nhà chồng và với chồng mình, công to việc lớn đã không phải lo thì ít nhất cũng phải biết đối nhân xử thế, tôn trọng mọi người trong gia đình đó là điều kiện tối thiểu nhưng chỉ có điều duy nhất đó cô M cũng không làm được. Anh không còn tình cảm với cô M. Anh đề nghị tòa án giải quyết cho anh ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Quỳnh Nga, sinh ngày 02/02/2018. Vợ chồng ly hôn anh xin được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con vì hiện tại con vẫn đang ở cùng anh. Anh làm thợ xây thu nhập là 400.000đ/01 ngày công. Anh đảm bảo đủ điều kiện chăm lo cho con tốt.

Anh không yêu cầu cô M cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, công nợ không yêu cầu giải quyết.

Phía chị M trình bày: Chị xác định anh T trình bày về thời gian, hoàn cảnh kết hôn của anh chị là đúng. Chị trình bày về cuộc sống vợ chồng anh chị sau khi kết hôn: Vợ chồng sống bình thường, thỉnh thoảng cũng có bất đồng về cuộc sống. Năm 2020 vợ chồng mới phát sinh mâu thuẫn nhiều, nguyên nhân là do mối quan hệ mẹ chồng nàng dâu mà anh T không cân bằng được trong gia đình, nhiều khi nghe không rõ sự việc anh T lại có hành vi đánh đập, ngược đãi chị (tát chị). Vào tháng 2/2021 (âm lịch) là lần mâu thuẫn cuối cùng giữa anh chị. Anh T ném bát ăn cơm vào chân chị, vì chân bị đau nên 02 ngày sau đó chị xin phép bố chồng về nhà đẻ ở để mẹ chị chăm sóc cho chị và chị ở nhà đẻ từ đó đến nay vợ chồng ly thân. Việc anh T xin ly hôn chị thực tâm không muốn ly hôn để con phải thiếu thốn tình cảm của cha hoặc mẹ nên chị yêu cầu anh T suy nghĩ kỹ trước khi quyết định. Chị yêu cầu anh T phải biết cân bằng giữa gia đình và vợ và chị sẽ không tự về nhà anh T nếu anh không sang gia đình chị nói chuyện với gia đình chị.

Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung như anh T khai là đúng. Khi chị về nhà đẻ có mang con theo nhưng tối anh T sang đón con về nên con ở nhà nội đến nay. Thực tế trước đây hàng ngày con đi học thì ở tại trường mẫu giáo chị chăm lo cho con, tối con về với bố chị thấy điều đó nên để như vậy để con có cả sự quan tâm của cả bố và mẹ. Chị không muốn ly hôn nhưng nếu vợ chồng ly hôn chị đề nghị giải quyết con theo quy định pháp luật. Nếu anh T được giao nuôi con thì không được ngăn cản sự quan tâm, chăm sóc con của chị.

Về điều kiện sức khỏe của chị yếu (chị bị viêm cầu thận) nên chị thường phải điều trị và uống thuốc hàng tháng.

Về thu nhập: Chị là giáo viên mầm non tại xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du với mức thu nhập (lương) hàng tháng là 5.000.000đ/01 tháng.

Việc cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Bị đơn (chị M) xác nhận đến nay vợ chồng không có Tg nói chung, cuộc sống không hòa thuận nên anh Tiên xin ly hôn chị nhất trí ly hôn mà không níu kéo nữa.

Về con chung: Chị M xác định chị vẫn đề nghị HĐXX giải quyết theo pháp luật tuy nhiên nếu HĐXX quyết định giao con cho anh T nuôi chị cũng không có ý kiến gì.

Đối với Đơn yêu cầu bồi thường tuổi thanh xuân của chị trước đây chị đã nộp cho Tòa án nhưng sau này chị không muốn yêu cầu giải quyết nữa nên chị không nộp tạm ứng án phí theo yêu cầu của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của các đương sự kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

Đại diện VKS nhân dân huyện Tiên Du đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng T với chị Đào Thị M.

Về con chung: Đề nghị giao con Nguyễn Quỳnh Nga, sinh ngày 02/02/2018 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Việc cấp dưỡng nuôi con không đề cập giải quyết;

Chị M được thăm nom con theo quy định của pháp luật mà không ai được ngăn cản;

Tài sản chung, công nợ chung: Không đề cập giải quyết.

Án phí: Anh T phải nộp án phí ly hôn;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định.

Anh T và chị M kết hôn năm 2017 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn;

Xét yêu cầu xin ly hôn của anh T thì thấy: Cuộc sống vợ chồng chị thực sự xảy ra mâu thuẫn, nội dung này cả anh T, chị M đều thừa nhận. Nguyên nhân mâu thuẫn theo anh T trình bày là do chị M không biết cách cư xử, không tôn trọng chồng và gia đình nhà chồng. Chị M thì cho rằng chị và mẹ chồng không hợp nhau nhưng anh T lại không biết cân bằng giữa vợ và gia đình nên vợ chồng mâu thuẫn và anh T có những hành vi đánh đập, ngược đãi chị. Anh T yêu cầu giải quyết ly hôn, chị M cũng xác định vợ chồng không hòa hợp, không có Tg nói chung, chị đồng ý giải quyết ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể duy trì, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình xét thấy cần chấp nhận sự thuận tình ly hôn của anh T và chị M là phù hợp;

Về con chung: Anh chị có hai con chung là Nguyễn Quỳnh Nga, sinh ngày 02/02/2018.

Tại phiên tòa, anh T có nguyện vọng xin được nuôi con. Chị M yêu cầu giải quyết theo pháp luật.

Xét thấy: Anh T và chị M đều có nghề nghiệp, thu nhập ổn định tuy nhiên về điều kiện sức khỏe và tổng thu nhập của anh T tốt hơn chị M bởi bản thân chị M cũng trình bày chị hay đau ốm hay phải thuốc thang hàng tháng. Hiện tại cháu Nga đang sinh sống ổn định cùng bố, chị M yêu cầu giải quyết quyền nuôi con theo pháp luật tuy nhiên chị xác định nếu HĐXX giao con cho anh T nuôi chị cũng không có ý kiến gì nên xét thấy cần giao cháu Nga cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc là phù hợp.

Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị không yêu cầu nên không đề cập giải quyết;

Chị M có quyền thăm nom con theo quy định mà không ai được cản trở;

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Anh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Đối với đơn yêu cầu bồi thường tuổi thanh xuân của chị M chị xác định chị không yêu cầu giải quyết nữa nên đã không nộp tạm ứng án phí theo thông báo của tòa án. Xét thấy, chị M có đơn yêu cầu nhưng không chấp hành quy định về thủ tục nộp đơn (không nộp tạm ứng án phí) và tại phiên tòa chị cũng khẳng định chị không yêu cầu giải quyết nội dung này nữa nên Tòa án không xem xét, giải quyết nội dung này là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, 227, 239, 243, 248, 254, 262, 264, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng T và chị Đào Thị M.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Quỳnh Nga, sinh ngày 02/02/2018 cho anh T chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục;

Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết;

Chị M có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở;

Về tài sản chung, công nợ: Không đề cập giải quyết.

Về án phí: Anh T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2019/0002551 ngày 07/4/2021 của chi cục thi hành án huyện Tiên Du.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- THADS huyện Tiên Du;
- UBND xã Việt Đoàn.
- Đương sự.
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thúy Hằng**